

Hoạt động dạy học trực tuyến tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Chu Thị Hoàng Khuyên**

**ThS. Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội*

Received: 2/2/2023; Accepted: 6/2/2023; Published: 10/2/2023

Abstract: *With the current strong technological development, online learning is also becoming more and more popular in society, especially in the context of the complicated development of the Covid-19 pandemic. Online learning has become an effective solution of educational institutions to improve the quality of training resources for society, and at the same time ensure the learning program for students in today's time.*

Keywords: *Current situation, solutions, online learning activities, Hanoi University of Industry.*

1. Đặt vấn đề

Học trực tuyến (TT) là hình thức học sử dụng thiết bị điện tử thông qua mạng internet kết nối với trường học, trung tâm, cơ sở đào tạo có hệ thống lưu trữ sẵn các bài giảng điện tử. Sinh viên (SV) và giảng viên (GV) có thể trao đổi thông tin bài học, tương tác với nhau. SV có thể nhận tài liệu hay các bài tập liên quan đến bài học từ GV nhờ vào một số phần mềm đi kèm. Ngoài ra, GV còn có thể truyền tải các hình ảnh minh họa và âm thanh, nội dung qua các băng thông rộng hoặc kết nối mạng LAN, WiMax, mạng Wifi...

Người học khi học TT có thể chủ động hơn cho việc chọn cho mình khoá học với kiến thức phù hợp và sắp xếp theo thời gian linh động. Cùng với việc đánh giá nhu cầu thực tế, học TT có thể đáp ứng được cho tất cả những nhu cầu cụ thể của từng cá nhân người học. Nhận thấy tính hiệu quả của dạy học TT, ngay từ năm 2015, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCNHN) đã bắt đầu triển khai dạy học TT để thích ứng với nhu cầu thực tế của xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổng quan và phương pháp nghiên cứu

Lần đầu tiên xuất hiện từ năm 1999 trong Hội nghị quốc tế CBT- Computer Based Training, năm 2010, E-learning trở nên phổ biến ở VN. Cùng với sự phát triển không ngừng về công nghệ và sự xuất hiện của dịch bệnh Covid-19, cuối năm 2019, thị trường e-learning chính thức bùng nổ trên toàn thế giới và trở thành xu hướng mới cho ngành GD bởi những ưu điểm vượt trội mà nó đem lại. Đại dịch Covid-19 khiến nhiều trường học đóng cửa. Tất yếu nền GD toàn cầu phải thay đổi. Trong đó, khái niệm "E-learning", GD từ xa trên các nền tảng kỹ thuật số đã trở thành mô hình chung cho toàn thế giới. Ước tính 1,2 tỷ trẻ em

không được đến trường và hầu hết phải chuyển sang học TT.

Để đáp ứng nhu cầu tăng đột biến, nhiều nền tảng học TT với cách tiếp cận miễn phí ra đời như Zoom, Microsoft Teams, Google Meet. Đi cùng với đó là nền tảng dạy học TT. Giáo dục TT trong giai đoạn Covid-19 không còn là xu hướng mà là mô hình bắt buộc. Bởi, nếu không giữ liên lạc với trường lớp qua Internet, HS trên toàn thế giới sẽ phải bỏ học, hồng kiến thức nặng nề.

Dù vậy, giáo dục TT trên toàn thế giới vẫn đối diện với nhiều thách thức. Người học đến từ các vùng nông thôn hay hoàn cảnh gia đình khó khăn không thể trang bị đủ thiết bị công nghệ, Internet hay sóng điện thoại để học TT. Nhiều em khó tập trung, bị hạn chế tương tác, có xu hướng khép kín do không được gặp bạn bè. Trong tương lai, các quốc gia cần tìm kiếm giải pháp cân bằng giữa học TT và trực tiếp để đem lại hiệu quả cao nhất cho GD.

Bắt kịp với tình hình đó, Trường ĐHCNHN đã bắt đầu triển khai học TT từ năm 2015. Với các hệ thống quản lý học tập là Microsoft Team, EOP... Tới nay, tất cả SV các ngành học và bậc học khác nhau của toàn trường đều được tham gia hình thức học tập này.

Về PP nghiên cứu, tác giả đã tìm hiểu, phân tích, tổng hợp lý thuyết và rút ra những kiến thức cơ bản của việc dạy học TT. Đồng thời phân tích, tổng hợp kết quả thực tiễn về những mặt thuận lợi và khó khăn từ việc giảng dạy TT từ các khóa học trong trường.

2.2. Hoạt động dạy học TT tại Trường ĐHCNHN

2.2.1. Trước khi có dịch Covid 19

Hình thức dạy học TT là hình thức dạy học tất yếu của một nền giáo dục hiện đại. Dạy học TT đang dần trở thành xu thế ở các nước có nền giáo dục phát triển

như Âu-Mỹ. Tại VN, giáo dục cũng đang dần thay đổi để thích nghi với tình hình mới. Dạy học truyền thống đang dần được đổi mới bằng sự hỗ trợ của nền tảng công nghệ, tăng tính tự chủ của SV trong học tập, cá nhân hóa quá trình học tập của SV. Dạy học TT ra đời để đáp ứng những thay đổi đó. Tính ứng dụng của dạy học TT rất cao khi nó bắt đầu được áp dụng tại các trường học ở VN. Bắt kịp xu thế đó, năm 2015, ĐHCNHN đã triển khai đề án “*Ứng dụng phương pháp dạy kết hợp trong đào tạo Tiếng Anh không chuyên hệ đại học theo định hướng nghề nghiệp*” Với đề án này, các học phần Tiếng Anh được kết hợp giữa dạy học trực tiếp và TT. Các GV sẽ soạn bài theo hai hình thức: Bài trực tiếp và TT. SV sẽ phải chuẩn bị bài tập tại nhà tất các phần nghe, nói, đọc, viết để phục vụ cho buổi học có sự hướng dẫn của GV.

Kết quả: Sau 05 năm thực hiện đề án dạy học kết hợp các học phần Tiếng Anh, việc ứng dụng phương pháp học kết hợp (blended learning) vào việc dạy - học ngoại ngữ giúp SV có ý thức, thái độ học tập một cách chủ động, tự giác hơn, tích cực hơn. Bởi Blended learning là một phương pháp học tập hiện đại - kết hợp tốt nhất giữa học trên lớp và học TT. Hiệu quả của đề án không chỉ thấy rõ trong sự tiến bộ của SV mà còn được tham chiếu ở chất lượng GV ngoại ngữ được nâng cao. Trên 95% GV ngoại ngữ có năng lực thực hành ngoại ngữ tốt, đạt yêu cầu của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Các GV có cơ hội được tiếp cận, lĩnh hội kiến thức mới, PP giảng dạy tiên tiến thông qua các khóa bồi dưỡng, tập huấn được trợ giúp bởi các tổ chức uy tín, chuyên gia hàng đầu trong và ngoài nước như *Ban Đề án ngoại ngữ quốc gia 2020, Đại sứ quán Mỹ, Hội đồng Anh, Phân hội VietTESOL...*

Một thay đổi có thể nhận rõ là ở công tác khảo thí được tiến hành một cách khoa học và đảm bảo chất lượng. Hình thức kiểm tra, đánh giá SV được đổi mới với việc sử dụng các dạng câu hỏi khác nhau cho 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đến nay, các bộ hướng dẫn đánh giá kết quả học tập các học phần, ngân hàng câu hỏi, đánh giá quá trình học tập, ngân hàng thi cấp chứng chỉ, ngân hàng câu hỏi phân loại đầu vào đã được hoàn thành. Đề án đã mang lại những hiệu quả tích cực về chất lượng giảng dạy và học tập ngoại ngữ của cán bộ, GV, SV trong toàn trường. Đồng thời, đề án cũng thay đổi tư duy của cả GV và SV đối với yêu cầu nâng cao năng lực ngoại ngữ; hình thức dạy và học; lan tỏa giá trị, hiệu quả của PP đào tạo kết hợp - một PP đào tạo tiên tiến mà nhiều trường ĐH danh tiếng trên thế giới đã ứng dụng thành công, đóng góp quan trọng vào mục tiêu đào tạo nhân lực toàn cầu,

khẳng định uy tín, thương hiệu của Trường ĐHCNHN.

2.2.2. Trong khi dịch covid-19 diễn ra

- Công tác giảng dạy của GV

Đa dạng hóa hình thức giảng dạy là xu hướng tất yếu trong công cuộc đổi mới GD hiện nay. Trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, một trạng thái chưa từng có tiền lệ đã hình thành - rất nhiều lĩnh vực hoạt động được chuyển từ trực tiếp sang TT. Cập nhật với tình hình mới, GV Trường ĐHCNHN đã nhanh chóng thích nghi với điều kiện giảng dạy mới.

Với Đề án dạy học kết hợp đang triển khai từ năm trước khi chưa có dịch thì vẫn tiếp tục diễn ra. Còn lại các môn học, học phần đang dạy trực tiếp sẽ chuyển sang học TT. Để kịp tiến độ bài giảng TT, các GV tích cực soạn các câu hỏi bài tập để SV chuẩn bị. Đồng thời, GV cũng soạn bài giảng PowerPoint sau đó gửi cho SV xem trước để hôm sau học TT được chủ động. Kết quả trong thời gian dịch Covid căng thẳng tất cả SV không thể đến trường nhưng hoạt động dạy học tại ĐHCNHN vẫn diễn ra bình thường. 100% các lớp học và các học phần được chuyển sang học TT trên các phần mềm Zoom, Microsoft Teams, IOP...

- Công tác học tập của SV

Khi có dịch Covid bùng phát, HS, SV trên cả nước nói chung và SV Trường ĐHCNHN nói riêng đều ý thức được việc tự học là quan trọng và phải thay đổi hình thức học truyền thống để không bị gián đoạn quá trình học tập. Dù học trực tiếp đã thành thói quen từ rất lâu nhưng SV cũng ý thức được việc học tập không thể chậm trễ một ngày nên đa số SV đều nhanh chóng thích nghi với cách thức học tập mới.

2.2.3. Hoạt động dạy học TT tại Trường ĐHCNHN hiện nay

Hiện nay, trong công cuộc chuyển đổi số dạy học TT là xu hướng tất yếu. Hơn nữa, dạy học tích cực hướng tới nhu cầu của người học là một đòi hỏi cấp thiết. Sau khi dịch Covid 19 tạm lắng, các hoạt động dạy học của nhà trường đã trở lại bình thường. Tất cả lớp học đã trở lại học tập trực tiếp. Tuy nhiên, đa dạng hóa hình thức học tập, học tập kết hợp là tạo nhiều cơ hội cho người học, giúp người học có thêm lựa chọn cách thức học tập phong phú, tiện lợi và thêm hứng thú học tập. Hiện tại, một số môn học của SV ngành ngôn ngữ: Tiếng Anh, Trung, Hàn, Nhật vẫn tiếp tục học kết hợp.

2.3. Một số khó khăn trong hoạt động dạy học TT tại Trường ĐHCNHN

2.3.1. Đối với GV

- Khả năng ứng dụng CNTT vào dạy học còn bị hạn chế: Một trong những khó khăn khi dạy TT của người dạy học nói chung và GV Trường ĐHCNHN

nói riêng là việc ứng dụng CNTT vào việc giảng dạy TT. Đây là một trong nhiều PP dạy học tiên tiến hiệu quả. Tuy nhiên, để phát huy tốt tính năng của CNTT vào bài giảng đòi hỏi GV phải có năng lực, trình độ và KN sử dụng các thiết bị công nghệ.

- *Khó khăn về kỹ thuật với các công cụ giảng dạy TT*: Để lớp học TT đạt hiệu quả GV cần nỗ lực rất nhiều, cần hiểu sâu về các PP dạy học tập khác nhau, cần phải giải quyết khía cạnh kỹ thuật của học tập TT như: sử dụng thiết bị ghi âm và ghi hình, video và phần mềm ghi lại bài giảng, và phần mềm quản lý học tập. Sự kết hợp của tất cả những KN này có thể là một trong những khó khăn khi dạy TT của GV.

- *GV quen với việc dạy trực tiếp*: Tại Trường ĐHCNHN, đại đa số các GV vốn quen với việc dạy học trực tiếp do đó việc chuyển đổi sang hình thức TT sẽ trở thành trở ngại lớn. Nhiều GV đặc biệt là GV lớn tuổi còn lúng túng trong việc sử dụng các công cụ, quản lý SV. Hơn nữa, đa số GV quen với việc đứng trên lớp và giao tiếp trực tiếp với SV hơn là một lớp học qua màn hình. Do đó, GV cần có nhiều thời gian để thích nghi với hình thức dạy học TT.

2.3.2. Đối với người học

- *Tương tác trong lớp học bị hạn chế*: KN làm việc nhóm là một trong những KN hiện đại, cơ bản và cần thiết đối với mỗi cá nhân góp phần vào sự hòa nhập, phát triển năng lực làm việc, sự thích ứng của mỗi cá nhân trong môi trường làm việc tập thể. Đặc thù của SV Trường ĐHCNHN là học lý thuyết song song với thực hành. Do đó, trong quá trình học TT không có hoạt động nhóm trực tiếp dẫn đến một số SV có thể bắt đầu cảm thấy cảm giác bị cô lập mạnh mẽ dần dần làm mất đi ham muốn học hỏi của họ. Sự tương tác của GV và SV cũng giảm nhiều và làm lớp học trở nên nhàm chán, kém hấp dẫn. Bên cạnh đó, các hoạt động làm việc nhóm, thảo luận trong lớp của SV và GV bị hạn chế dẫn đến sự kết nối giữa các SV ngày càng lỏng lẻo.

- *SV dễ bị sao nhãng nếu có ý thức học tập kém*: Với các vấn đề kỹ thuật công nghệ, hay các vấn đề về đường truyền internet và các bài giảng đơn điệu, làm cho việc tham dự TT trong thời gian dài khiến người học nhàm chán, có khi thiếu động lực để tham gia một lớp học TT.

- *Người học thiếu các thiết bị học tập TT*: Đặc thù SV Trường ĐHCN HN là ở nông thôn, đại đa số gia đình các em đều khó khăn về kinh tế. Không phải gia đình nào cũng trang bị được mạng, máy tính, điện thoại thông minh để cho học sinh học tập TT. Đôi khi, trong gia đình đông con nhưng thiết bị học tập chỉ có một, việc chia sẻ dùng chung thiết bị học tập đã làm

giảm khả năng tham gia các buổi học TT của SV.

2.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động dạy học online tại Trường ĐHCNHN.

2.4.1. Đối với nhà trường

Bên cạnh các phần mềm đã đang sử dụng cho học TT như EOP, Microsoft Team, Zoom..., Trường ĐHCNHN vẫn tích cực nâng cấp các phần mềm học TT, mạng internet để phục vụ tốt nhất công tác dạy học của GV và SV. Bên cạnh đó, nhà trường thường xuyên lắng nghe những đề xuất của GV và SV để nâng cao chất lượng dạy học TT.

2.4.2. Đối với GV

Để thích nghi với hình thức dạy học mới, đội ngũ GV Trường ĐHCNHN phải tự trang bị cho mình khả năng, KN ứng dụng CNTT, sử dụng thành thạo các phần mềm, hệ thống dạy học TT. Ngoài ra, có thể lựa chọn một trong các hình thức như dạy thông qua TT, qua online, qua nhóm zalo, messenger, facebook, email...

2.4.3. Đối với SV

Đặc thù SV Trường ĐHCNHN chủ yếu xuất thân từ vùng nông thôn, do đó điều kiện kinh tế nhiều gia đình còn khó khăn. Do đó, các em cùng gia đình phải cố gắng khắc phục khó khăn để có được thiết bị học tập TT một cách tốt nhất. Bên cạnh đó, SV cần chuẩn bị tâm lý, tâm thế sẵn sàng, trang phục nghiêm túc khi tham gia học TT.

3. Kết luận

Dạy học TT là xu hướng tất yếu của thời đại. PP dạy học này chỉ có hiệu quả nếu có sự phối hợp đồng bộ giữa nhà trường, GV và SV. Để hoạt động dạy học TT thực sự có chất lượng, trước mắt GV và SV phải thích nghi và tìm ra các PP dạy học tốt nhất, tối ưu nhất. Hy vọng trong tương lai, hình thức dạy học này sẽ thực sự trở thành xu thế để thế hệ trẻ có thể tiếp cận cách học mới, giáo dục các em SV trở thành người công dân toàn cầu.

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Lăng Bình (2019), *Dạy và học tích cực - Một Số Phương Pháp Và Kỹ Thuật Dạy Học*, NXB ĐHSP Hà Nội.

[2]. Nguyễn Văn Cường (2022), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB ĐHSP Hà Nội.

[3] Lê Thị Mai Hoa (2021). *Dạy học trực tuyến để ứng phó với dịch Covid-19*. Tạp chí Tuyên giáo Trung ương. Hà Nội

[4]. Trần Thị Minh Hằng (2011), "*Tự học và yếu tố tâm lý cơ bản trong tự học của sinh viên sư phạm*", NXBGD. Hà Nội

[5]. Tạ Quang Tuấn (2019), *Giáo trình kỹ năng làm việc nhóm*, NXB Lao động. Hà Nội